

Số : 444.../CV/SeaSG/2023  
V/v: công bố Điều lệ sửa đổi, bổ sung

TP.HCM, ngày 10 tháng 07 năm 2023

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi :** - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Tên tổ chức: Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Sài Gòn  
- Mã chứng khoán: SSN  
- Địa chỉ trụ sở: 87 Hàm Nghi, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
- Điện thoại: (08)73099999  
- Fax: 39310888  
- Người thực hiện công bố thông tin: Đỗ Thị Hồng

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Thủy Sản Sài Gòn công bố thông tin Điều lệ sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2023 ngày 06/07/2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty: [www.seaprodexsg.com](http://www.seaprodexsg.com) vào ngày 10 tháng 07 năm 2023, tại hộp thư điện tử công ty [info@seaprodexsg.com](mailto:info@seaprodexsg.com) đến địa chỉ: [congbothongtin@ssc.gov.vn](mailto:congbothongtin@ssc.gov.vn); [quanlyphathanh@ssc.gov.vn](mailto:quanlyphathanh@ssc.gov.vn); [dangkygiaodich01@gmail.com](mailto:dangkygiaodich01@gmail.com) và gửi trực tiếp ấn phẩm qua đường bưu điện.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

**ĐIỀU LỆ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**CÔNG TY CP XNK THỦY SẢN SÀI GÒN**

(Được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên 2023  
của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn ngày 06/07/2023)

Năm 2023

---

## MỤC LỤC

### I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ	5
------------------------------	---

### II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	6
---	---

### III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty	7
--	---

Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động	7
---	---

### IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐỒNG SÁNG LẬP

Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	8
--	---

Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu	8
-----------------------------	---

Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác	9
------------------------------------	---

Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần	9
-------------------------------	---

Điều 9. Thu hồi cổ phần	9
-------------------------	---

### V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát	10
--	----

Điều 11. Quyền của cổ đông	12
----------------------------	----

Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông	13
-------------------------------	----

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông	14
-------------------------------	----

Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	15
---	----

Điều 15. Các đại diện được ủy quyền	17
-------------------------------------	----

Điều 16. Thay đổi các quyền	17
-----------------------------	----

Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	18
---	----

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	19
---	----

Điều 19. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	19
---	----

Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	21
--	----

---

Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	21
Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	23
Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	24
<b>VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	
Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	24
Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	24
Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	26
Điều 27. Chủ tịch Hội đồng quản trị	28
Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	28
<b>VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY</b>	
Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý	31
Điều 30. Người điều hành Công ty	31
Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành	31
Điều 32. Thư ký Công ty	32
<b>IX. BAN KIỂM SOÁT</b>	
Điều 33. Thành viên Ban kiểm soát	33
Điều 34. Trưởng Ban kiểm soát	34
Điều 35. Ban kiểm soát	34
<b>X. NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</b>	
Điều 36. Trách nhiệm cẩn trọng	35
Điều 37. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	35
Điều 38. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	36
<b>XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY</b>	
Điều 39. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	37

---

## **XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

Điều 40. Công nhân viên và công đoàn 37

## **XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

Điều 41. Phân phối lợi nhuận 37

## **XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN**

Điều 42. Tài khoản ngân hàng 38

Điều 43. Năm tài chính 38

Điều 44. Chế độ kế toán 38

## **XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG**

Điều 45. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý 39

Điều 46. Báo cáo thường niên 39

## **XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY**

Điều 47. Kiểm toán 39

## **XVII. CON DẤU**

Điều 48. Con dấu 40

## **XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ**

Điều 49. Chấm dứt hoạt động 40

Điều 50. Gia hạn hoạt động 40

Điều 51. Thanh lý 40

## **XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

Điều 52. Giải quyết tranh chấp nội bộ 41

## **XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

Điều 53. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ 41

## **XXI. NGÀY HIỆU LỰC**

Điều 54. Ngày hiệu lực 41

---

## **L ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ**

### **Điều 1. Giải thích thuật ngữ**

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a. "Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này;
- b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- c. "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- d. "Vốn có quyền biểu quyết" là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- e. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) lần đầu;
- f. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác được Hội đồng quản trị phê duyệt;
- g. "Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác được Hội đồng quản trị phê duyệt;
- h. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- i. "Cổ đông" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;
- j. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- k. "Cổ đông sáng lập" là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;
- l. "Sở giao dịch chứng khoán" là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con;
- m. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;
- n. "Việt Nam" là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

---

---

## II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN**

- Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN**

- Tên tiếng Anh: **SAIGON SEAPRODUCTS IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY**

- Tên viết tắt: **SEAPRODEX SAIGON**

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

- Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Điện thoại: (84) 8 39 144 927

- Fax: (84) 8 39142 236

- E-mail: [info@seaprodexsg.com](mailto:info@seaprodexsg.com)

- Website: [www.seaprodexsg.com](http://www.seaprodexsg.com)

4. Các chi nhánh và xí nghiệp trực thuộc :

4.1. Chi nhánh Công ty CP XNK Thủy Sản Sài Gòn – Kho lạnh Sea Sài Gòn, địa chỉ : Lô E, đường 12, KCN Sóng Thần II, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.

4.2. Chi nhánh Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn – Xí nghiệp Phú Viên, địa chỉ : 67 Phú Viên, Tổ 2, P.Bồ Đề, Quận Long Biên, Tp.Hà Nội.

4.3. Chi nhánh Công ty CP XNK Thủy sản Sài Gòn – Xí nghiệp kho vận, địa chỉ : 678 Âu Cơ, Phường 14, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Công ty có 02 (hai) người đại diện theo pháp luật, bao gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Tổng giám đốc Công ty.

Quyền hạn và nghĩa vụ của từng người đại diện theo pháp luật được quy định như sau:

Thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty có chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn như nhau của Người đại diện theo pháp luật trong mọi hoạt động của Công ty.

6. Công ty có thể thành lập, thay đổi nội dung hoạt động của chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

---

7. Trừ khi chấm dứt hoạt động theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

### **III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

##### **1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty**

Ngành nghề kinh doanh chính :

- Khai thác, đánh bắt, nuôi trồng, thu mua, chế biến, kinh doanh các mặt hàng: thủy hải sản, nông lâm sản, thực phẩm và các mặt hàng tiêu dùng khác.
- Sản xuất, mua bán các loại: vật liệu xây dựng, vật tư nguyên liệu phục vụ cho ngành thủy sản, vật tư nguyên liệu phục vụ cho ngành nông nghiệp, vật tư nguyên liệu phục vụ cho ngành bao bì, các loại máy móc thiết bị, phụ tùng, phương tiện vận tải,...
- Kinh doanh kho lạnh, pho mát, giao nhận, vận chuyển, bốc xếp hàng hóa đường bộ - đường biển và đường hàng không.
- Đại lý vận tải đường biển, đường hàng không.
- Kinh doanh nhà ở, cơ sở hạ tầng, văn phòng làm việc, nhà xưởng, kho bãi và các loại bất động sản khác.
- Đào tạo và cung ứng nguồn lao động cho khách hàng trong và ngoài nước.
- Kinh doanh các ngành nghề khác theo đúng quy định của pháp luật.

##### **2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:**

Công ty được thành lập để phát triển ngành thủy sản và các lĩnh vực kinh doanh khác, thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế của Nhà nước, tạo việc làm ổn định và thu nhập cho người lao động, tăng cổ tức cho các cổ đông, đóng góp tích cực vào ngân sách nhà nước và không ngừng phát triển Công ty.

#### **Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động**

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.
2. Phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có thể mở rộng, thu hẹp hoặc thay đổi nếu xét thấy có lợi nhất cho Công ty thì Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

### **IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**



---

## **Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**

1. Vốn điều lệ của Công ty là: 396.000.000.000 đồng (*Ba trăm chín mươi sáu tỷ đồng*).

Tổng số vốn điều lệ được chia thành 39.600.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể tăng hoặc giảm vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 11 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.

7. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.

8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 30 ngày (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

---

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

#### **Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty.

#### **Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.

#### **Điều 9. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.
4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá 10% một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.
6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc

-----  
thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cập trong việc gửi thông báo.

## **V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT**

### **Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

#### **1. Đại Hội Đồng Cổ Đông**

Đại Hội Đồng Cổ Đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công Ty.

Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị lớn hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ Công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công Ty;
- Quyền và nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ Công Ty.

#### **2. Hội đồng quản trị;**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty gồm từ năm (05) đến mười một (11) thành viên do ĐHĐCĐ bầu hoặc miễn nhiệm, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- 
- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
  - Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
  - Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
  - Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc Điều lệ Công ty;
  - Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
  - Giám sát, chỉ đạo Giám đốc, Phó giám đốc và trưởng các bộ phận, phòng, ban trong Công ty việc điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó
  - Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định thành lập Công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
  - Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
  - Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
  - Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
  - Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;

### 3. Ban Kiểm Soát

Ban kiểm soát có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên; nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban Kiểm Soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;